TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC VIÊN (lớp B)
được công nhận kết quả học tập và cấp Chứng chỉ hoàn thành chương trình Bồi dưỡng
theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên THPT hạng II đợt 4-năm 2018
(*Ban hành theo Quyết định số 1474/QĐ-ĐHHĐ ngày 06/9/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức*)

TT	Số CC	Họ và tên		Ngày sinh	Giới	Đơn vị công tác	Kết quả điểm			Kết quả bồi dưỡng
							Kiến thức chung	Kiến thức ngành	Thu hoạch	
1	1179	Lê Thị	Cúc	05/07/1978		THPT Chu Văn An	5.0	7.5	8.5	Đạt
2	1180	Bùi Văn	Đại	11/05/1977	Nam	THPT Hậu Lộc 1	5.5	8.0	7.5	Đạt
3	1181	Lê Khắc	Đạt	18/01/1975	Nam	THPT Hậu Lộc 1	5.5	8.0	8.0	Đạt
4	1182	Hoàng Đức	Dũng	15/02/1978	Nam	THPT Chu Văn An	5.5	7.5	8.0	Đạt
5	1183	Phạm Công	Dũng	10/08/1979	Nam	THPT Hậu Lộc 3	6.5	8.0	8.5	Đạt
6	1184	Trương Nho	Dũng	08/05/1981	Nam	THPT Hậu Lộc 3	6.0	7.5	9.0	Đạt
7	1185	Nguyễn Tiến	Dũng	17/11/1969	Nam	THPT Sầm Sơn	7.5	8.5	8.0	Đạt
8	1186	Bùi Văn	Dương	15/09/1980	Nam	THPT Hậu Lộc 1	6.5	7.0	7.5	Đạt
9	1187	Nguyễn Thị	Duyên	19/09/1983		THPT Hậu Lộc 3	6.5	7.5	8.0	Đạt
10	1188	Mai Thị	Giang	05/06/1982		THPT Hậu Lộc 3	6.5	8.0	8.0	Đạt
11	1189	Lê Thị	Hà	28/12/1978		THPT Hậu Lộc 1	7.5	7.5	7.5	Đạt
12	1190	Nguyễn Minh	Hải	20/07/1982	Nam	THPT Hậu Lộc 3	5.5	7.5	8.0	Đạt
13	1191	Trịnh Thị Bích	Hằng	01/10/1978		THPT Nguyễn Thị Lợi	6.5	8.5	8.0	Đạt
14	1192	Đặng Thị	Hạnh	21/01/1977		THPT Sầm Sơn	8.0	8.0	8.5	Đạt
15	1193	Trần Thị	Hiếu	30/10/1979		THPT Hậu Lộc 1	6.5	7.5	8.0	Đạt
16	1194	Lê Thị	Hoa	25/04/1979		THPT Chu Văn An	5.5	8.0	8.5	Đạt
17	1195	Đỗ Thị	Hoa	04/01/1977		THPT Chu Văn An	6.0	8.0	8.5	Đạt
18	1196	Trịnh Thị Mai	Hoa	14/04/1964		THPT Sầm Sơn	7.0	8.5	9.0	Đạt
19	1197	Mai Văn	Hóa	06/10/1979	Nam	THPT Đinh Chương Dương	6.5	8.5	8.5	Đạt

TT	Số CC	Họ và tên		Ngày sinh	Giới	Đơn vị công tác	Kết quả điểm			Kết quả bồi dưỡng
							Kiến thức chung	Kiến thức ngành	Thu hoạch	
20	1198	Phạm Thị	Hồng	17/10/1977		THPT Chu Văn An	5.5	7.5	8.0	Đạt
21	1199	Lê Xuân	Hùng	03/08/1976	Nam	THPT Chu Văn An	5.5	7.5	8.0	Đạt
22	1200	Trần Thị	Hương	11/09/1971		THPT Hậu Lộc 2	6.5	8.5	8.0	Đạt
23	1201	Bùi Kim	Hường	12/10/1962	Nam	THPT Sầm Sơn	5.5	7.5	8.0	Đạt
24	1202	Trần Thị	Hường	02/05/1983		THPT Hậu Lộc 4	6.5	8.0	8.5	Đạt
25	1203	Trịnh Quang	Huy	05/05/1979	Nam	THPT Sầm Sơn	6.5	7.0	8.5	Đạt
26	1204	Lê Thị	Huyên	15/03/1966		THPT Sầm Sơn	7.5	8.0	8.0	Đạt
27	1205	Nguyễn Thu	Huyền	15/10/1980		THPT Hậu Lộc 1	6.0	8.0	8.0	Đạt
28	1206	Lê Văn	Khanh	09/05/1978	Nam	THPT Đinh Chương Dương	6.0	7.0	8.0	Đạt
29	1207	Vũ Thị	Khuyên	10/09/1971		THPT Chu Văn An	6.0	7.5	8.0	Đạt
30	1208	Trần Trí	Lạc	14/08/1982	Nam	THPT Nguyễn Thị Lợi	7.0	8.0	8.0	Đạt
31	1209	Bùi Thị	Lan	22/04/1980		THPT Hậu Lộc 3	6.5	8.0	8.0	Đạt
32	1210	Nguyễn Thị	Liễu	13/12/1978		THPT Hậu Lộc 3	7.5	8.0	8.0	Đạt
33	1211	Trương Thị	Loan	11/08/1983		THPT Đinh Chương Dương	5.5	7.0	6.0	Đạt
34	1212	Lê Văn	Long	08/09/1977	Nam	THPT Sầm Sơn	6.5	7.0	8.0	Đạt
35	1213	Vũ Thành	Long	05/09/1978	Nam	THPT Nguyễn Thị Lợi	6.0	7.5	8.0	Đạt
36	1214	Lê Ngọc	Luyến	05/07/1978	Nam	THPT Hậu Lộc 1	7.5	8.5	8.0	Đạt
37	1215	Trần Hiếu	Minh	30/12/1960	Nam	THPT Nguyễn Thị Lợi	5.5	7.0	9.0	Đạt
38	1216	Nguyễn Văn	Nam	25/11/1978	Nam	THPT Chu Văn An	6.0	8.0	8.5	Đạt
39	1217	Dương Quốc	Nam	24/04/1980	Nam	THPT Sầm Sơn	7.0	8.0	8.0	Đạt
40	1218	Lê Hùng	Năm	06/01/1984	Nam	THCS&THPT Quan Hóa	5.5	7.0	8.0	Đạt
41	1219	Lê Thị	Nga	27/07/1965		THPT Sầm Sơn	7.5	7.5	8.0	Đạt
42	1220	Hoàng Hữu	Nghĩa	19/1/1979	Nam	THPT Đinh Chương Dương	6.0	6.5	7.0	Đạt
43	1221	Nguyễn Xuân	Ninh	12/10/1973	Nam	THPT Sầm Sơn	7.0	7.5	8.0	Đạt
44	1222	Lê Ngọc	Nội	25/11/1960	Nam	THPT Sầm Sơn	7.5	8.0	9.0	Đạt

TT	Số CC	Họ và tên		Ngày sinh	Giới	Đơn vị công tác	Kết quả điểm			Kết quả bồi dưỡng
							Kiến thức chung	Kiến thức ngành	Thu hoạch	
45	1223	Vũ Thị Minh	Phượng	07/09/1976		THPT Hậu Lộc 2	8.0	8.0	8.0	Đạt
46	1224	Nguyễn Văn	Quang	16/08/1982	Nam	THPT Hậu Lộc 3	6.5	6.0	7.5	Đạt
47	1225	Vương Đình	Sơn	30/08/1979	Nam	THPT Đinh Chương Dương	6.5	7.0	8.0	Đạt
48	1226	Đoàn Văn	Tác	10/05/1981	Nam	THPT Hậu Lộc 1	6.5	7.5	8.0	Đạt
49	1227	Nguyễn Xuân	Tài	24/10/1982	Nam	THPT Hậu Lộc 3	5.5	7.0	8.0	Đạt
50	1228	Nguyễn Sĩ	Tam	26/12/1982	Nam	THPT Hậu Lộc 4	7.0	8.0	8.0	Đạt
51	1229	Hồ Văn	Tám	15/10/1978	Nam	THPT Thường Xuân 3	6.0	8.0	8.0	Đạt
52	1230	Phạm Văn	Thái	05/12/1975	Nam	THPT Chu Văn An	6.5	7.5	8.0	Đạt
53	1231	Bùi Thị	Thanh	02/08/1971		THPT Hậu Lộc 1	6.0	7.5	8.0	Đạt
54	1232	Trịnh Thị	Thanh	19/09/1979		THPT Nguyễn Thị Lợi	6.0	8.5	7.5	Đạt
55	1233	Lê Văn	Thanh	17/07/1980	Nam	THCS&THPT Quan Hóa	7.0	6.0	8.5	Đạt
56	1234	Nguyễn Văn	Thao	01/08/1982	Nam	THPT Hậu Lộc 3	7.0	8.0	8.0	Đạt
57	1235	Trần Thị	Thảo	18/08/1964		THPT Sầm Sơn	8.5	8.0	8.5	Đạt
58	1236	Nguyễn Lê	Thiêm	18/10/1973	Nam	THPT Chu Văn An	6.0	6.0	8.5	Đạt
59	1237	Đào Thị	Thoan	20/11/1981		THPT Chu Văn An	5.5	8.0	8.0	Đạt
60	1238	Bùi Thị	Thu	17/03/1980		THPT Hậu Lộc 1	7.0	8.0	8.0	Đạt
61	1239	Hà Thị Lệ	Thuỷ	11/01/1978		THPT Hậu Lộc 3	8.0	8.5	8.5	Đạt
62	1240	Đỗ Thị	Thúy	22/01/1977		THPT Hậu Lộc 1	8.0	8.0	8.0	Đạt
63	1241	Nguyễn Thị	Thủy	27/09/1977		THPT Sầm Sơn	8.5	8.5	8.0	Đạt
64	1242	Lê Thị	Thủy	02/07/1979		THPT Nguyễn Thị Lợi	7.0	7.0	8.5	Đạt
65	1243	Trịnh Thị	Thuyết	18/12/1980		THPT Nguyễn Thị Lợi	6.0	7.5	8.5	Đạt
66	1244	Phạm Lê	Trung	15/07/1979	Nam	THPT Nguyễn Thị Lợi	6.0	7.5	8.0	Đạt
67	1245	Võ Anh	Tuấn	22/8/1970	Nam	THPT Chu Văn An	6.0	7.0	8.5	Đạt
68	1246	Nguyễn Mạnh	Tuấn	31/10/1981	Nam	THPT Hậu Lộc 1	6.5	7.5	8.0	Đạt
69	1247	Nguyễn Văn	Tuấn	25/05/1982	Nam	THPT Hậu Lộc 4	6.5	7.0	7.5	Đạt

TT	Số CC	Họ và tên		Ngày sinh	Giới	Đơn vị công tác	Kết quả điểm			Kết quả bồi dưỡng
							Kiến thức chung	Kiến thức ngành	Thu hoạch	
70	1248	Phạm Văn	Tuấn	20/10/1979	Nam	THPT Nguyễn Thị Lợi	5.5	7.5	8.0	Đạt
71	1249	Nguyễn Phú	Tùng	11/02/1977	Nam	THPT Chu Văn An	6.5	8.5	8.0	Đạt
72	1250	Nguyễn Hải	Tùng	04/07/1984	Nam	THCS&THPT Quan Hóa	6.5	6.0	8.0	Đạt
73	1251	Ngô Ngọc	Tuyên	14/04/1980	Nam	THPT Hậu Lộc 3	7.0	8.0	8.5	Đạt
74	1252	Lưu Thị	Tuyết	13/07/1976		THPT Chu Văn An	8.5	8.0	8.0	Đạt
75	1253	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	22/06/1979		THPT Chu Văn An	7.0	8.0	8.5	Đạt
76	1254	Hoàng Thị	Uyên	27/11/1975		THPT Chu Văn An	6.5	8.5	8.5	Đạt
77	1255	Hoàng Ánh	Vân	16/05/1977		THPT Đinh Chương Dương	6.5	7.5	7.5	Đạt
78	1256	Lê Thị	Vân	02/09/1979		THPT Sầm Sơn	7.5	8.0	8.0	Đạt
79	1257	Nguyễn Tuấn	Việt	10/10/1981	Nam	THPT Hậu Lộc 4	6.5	7.5	7.5	Đạt
80	1258	Nguyễn Văn	Xô	15/06/1979	Nam	THPT Sầm Sơn	8.0	8.0	8.5	Đạt

(*Ấn định danh sách này gồm 80 học viên*)./.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lê Văn Trưởng